

Công ty TNHH Unicity Marketing Việt Nam
Địa chỉ: Số 141 đường Cộng Hòa, Phường Bảy Hiền, Thành Phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.7300.5414



DANH MỤC HÀNG HÓA KINH DOANH THEO PHƯƠNG THỨC ĐA CẤP
Áp dụng từ ngày 09 tháng 08 năm 2025

STT	Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Xuất xứ	Chủng loại	Quy cách đóng gói	Giá bán (VNĐ - gồm VAT)			Điểm thưởng quy đổi (PV)
						cho Nhà Phân Phối	cho Khách hàng thân thiết	cho Khách hàng mua lẻ/Giá bán lẻ đề nghị	
I. THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE									
1	26008	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bột diệp lục Super Chlorophyll Powder (Health Supplement: Super Chlorophyll Powder)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Hộp 92 g (± 7,5%)	556,200	615,600	702,000	12
2	26004	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Trà Nature's Tea (Dietary Supplement: Nature's Tea)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	2 g (± 7,5%)/túi trà; 30 túi trà/hộp	506,765	577,712	648,442	11
3	26002	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Mannos	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	405 (± 7,5%) mg/viên, 60 viên/lọ	615,747	689,637	769,411	14
4	26002	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Mannos	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	510 (± 7,5%) mg/viên (đã bao gồm ruột nang và vỏ nang), 60 viên/lọ	658,800	718,200	810,000	14
5	26000	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life C (Dietary Supplement: Bios Life C)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	6,5 g (±7,5%)/gói; 60 gói/hộp	2,332,800	2,473,200	2,754,000	51
6	25996	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Hỗn hợp Canxi – Magiê (Dietary Supplement: Calcium - Magnesium Complex)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	210 g (± 7,5%)/hộp	696,600	777,600	874,800	9
7	25995	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Slim (Dietary Supplement: Bios Life Slim)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	7,25g (±7,5%)/gói; 60 gói tương đương 435g (-3%; +7,5%)/hộp	2,376,000	2,527,200	2,808,000	51
8	33490	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Unicity Oasis	Hàn Quốc	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Hộp 216 g (30 gói x 7,2 g); 7,2 g (± 7,5%)/gói; 30 gói/hộp	1,522,800	1,620,000	1,890,000	31
9	32048	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Omega Life-3 Resolv	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Khối lượng tịnh của viên 673,997 mg (± 7,5%)/viên nang mềm x 120 viên/hộp	1,080,000	1,144,800	1,274,400	20



10	30814	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Hawaiian Noni (Dietary Supplement: Hawaiian Noni)	Hàn Quốc	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	15 g ($\pm 7,5\%$)/gói, 30 gói/hộp	1,404,000	1,490,400	1,706,400	30
11	30253	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Paraway Plus	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Viên nang x 120 viên/lọ, khối lượng viên (không bao gồm vỏ viên) 551,494 mg $\pm 7,5\%$ /viên	756,000	810,000	907,200	16
12	30169	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Immunizen	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Viên nang x 60 viên/lọ, khối lượng viên (bao gồm vỏ nang): 825 mg $\pm 7,5\%$ /viên	788,400	842,400	950,400	14
13	30161	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Joint Mobility	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Khối lượng tịnh của viên 316 mg ($\pm 7,5\%$)/viên nang x 60 viên/lọ	1,274,400	1,360,800	1,571,400	26
14	35791	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Chất xơ Lifer (Dietary Supplement: Lifer)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Dạng bột, 288 g/hộp ($\pm 7,5\%$)	1,015,200	1,069,200	1,242,000	20
15	28548	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe ChloroSpirulina	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Viên nén x 60 viên/hộp, khối lượng tịnh của một viên 828 mg ($\pm 7,5\%$)/viên	670,680	733,320	831,600	14
16	28547	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Red Clover Plus (Dietary Supplement: Red Clover Plus)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	100 viên/lọ, 49,72 g ($\pm 7,5\%$)/lọ	473,040	540,000	590,760	10
17	28517	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: LC - Hương Vani (Dietary Supplement: LC-Vanilla Flavor)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	30 g ($\pm 7,5\%$)/gói; 20 gói/hộp, 600 g ($\pm 7,5\%$)/hộp	1,319,760	1,425,600	1,620,000	26
18	27798	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Trà thảo mộc Native Legend Tea (Dietary supplement: Native Legend Tea)	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	2,1 g ($\pm 7,5\%$)/túi; 30 túi/hộp tương đương 63 g ($\pm 7\%$)/hộp	642,993	720,152	804,286	14
19	35926	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Aloe Vera	Mỹ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Viên nang cứng x 50 viên/lọ, khối lượng viên (bao gồm vỏ nang) 630 mg ($\pm 7,5\%$)/viên	648,000	680,400	810,000	13
20	34396	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Probiotic Plus	Hàn Quốc	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Dạng bột, 2g ($\pm 7,5\%$)/gói, 30 gói/hộp, tương đương 60g ($\pm 7,5\%$)/hộp	950,400	1,064,880	1,188,000	19

II. THỰC PHẨM BỔ SUNG

21	33755	Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate	Việt Nam	Thực phẩm bổ sung	Khối lượng tịnh 6,3 g/gói (±7,5 %)/gói, 30 gói/hộp	1,782,000	1,960,200	2,138,400	38
III. THỰC PHẨM KHÁC									
22	32666	Cà Phê Linh Chi (BioReishi Coffee)	Việt Nam	Cà phê linh chi	Dạng bột, khối lượng tịnh 21 g (± 7,5 %)/gói, 20 gói/hộp	232,200	259,200	291,600	3
23	33458	Cà Phê Linh Chi Không Đường (BioReishi FX)	Việt Nam	Cà phê linh chi	Dạng bột, khối lượng tịnh 15,05 g (± 7,5%)/gói, 10 gói/hộp	194,400	217,728	243,000	3
IV. MỸ PHẨM									
24	31782	Unicity Daily Suncare	Hàn Quốc	Mỹ phẩm	Tuýp Thể tích thực: 50 ml	505,440	567,000	637,200	11
25	33352	Neigene Evolution Toning Lotion	Hàn Quốc	Mỹ phẩm	Chai Thể tích thực: 150 ml	894,240	1,002,240	1,123,200	20
26	33354	Neigene Evolution Expert Ampoule	Hàn Quốc	Mỹ phẩm	Chai Thể tích thực: 30 ml	1,416,960	1,587,600	1,771,200	32
27	33356	Neigene Evolution Rich Care	Hàn Quốc	Mỹ phẩm	Chai Thể tích thực: 50 ml	1,204,200	1,350,000	1,512,000	27
28	33542	Neigene Evolution Foaming Cleanser	Hàn Quốc	Mỹ phẩm	Tuýp Thể tích thực: 100 ml	545,400	615,600	680,400	12
29	33544	Neigene Evolution Makeup Remover Oil	Hàn Quốc	Mỹ phẩm	Chai Thể tích thực: 180 ml	583,200	652,320	734,400	12
30	33355	Neigene Evolution Intense Care	Hàn Quốc	Mỹ phẩm	Chai Thể tích thực: 50 ml	1,204,200	1,350,000	1,512,000	27
31	34070	Neigene Evolution Head to Toe Oil	Nhật Bản	Mỹ phẩm	Chai Thể tích thực: 50 ml	594,000	664,200	745,200	12
V. BỘ SẢN PHẨM									
32	35626	SET 100R - BA 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Slim (Dietary Supplement: Bios Life Slim) 1 Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bột diệp lục Super Chlorophyll Powder (Health Supplement: Super Chlorophyll Powder)	Mỹ, Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung	Bộ 3 sản phẩm	4,714,200	Không áp dụng	Không áp dụng	101

33	35627	SET 100S - BA 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life C (Dietary Supplement: Bios Life C) 1 Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bột diệp lục Super Chlorophyll Powder (Health Supplement: Super Chlorophyll Powder)	Mỹ, Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung	Bộ 3 sản phẩm	4,671,000	Không áp dụng	Không áp dụng	101
34	35629	SET 200U - BA 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Slim (Dietary Supplement: Bios Life Slim) 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life C (Dietary Supplement: Bios Life C) 2 Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: LC - Hương Vani (Dietary Supplement: LC-Vanilla Flavor)	Mỹ, Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung	Bộ 5 sản phẩm	9,592,560	Không áp dụng	Không áp dụng	204
35	36122	SET 100X - BA 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Hawaiian Noni (Dietary Supplement: Hawaiian Noni) 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bột diệp lục Super Chlorophyll Powder (Health Supplement: Super Chlorophyll Powder) 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Red Clover Plus (Dietary Supplement: Red Clover Plus) 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Chất xơ Lifer (Dietary Supplement: Lifer)* 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: ChloroSpirulina 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Paraway Plus	Hàn Quốc, Hoa Kỳ	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Bộ 6 sản phẩm	4,875,120	Không áp dụng	Không áp dụng	102
36	36124	SET 200Z - BA 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Joint Mobility 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: LC - Hương Vani (Dietary Supplement: LC-Vanilla Flavor) 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Chất xơ Lifer (Dietary Supplement: Lifer)* 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Unicity Oasis 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Hỗn hợp Canxi – Magiê (Dietary Supplement: Calcium - Magnesium Complex) 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Slim (Dietary Supplement: Bios Life Slim) 1 Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate 1 Cà Phê Linh Chi (BioReishi Coffee)	Mỹ, Hàn Quốc, Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung, Thực phẩm khác	Bộ 8 sản phẩm	10,218,960	Không áp dụng	Không áp dụng	204
37	35632	SET 100R - PR 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Slim (Dietary Supplement: Bios Life Slim) 1 Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bột diệp lục Super Chlorophyll Powder (Health Supplement: Super Chlorophyll Powder)	Mỹ, Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung	Bộ 3 sản phẩm	Không áp dụng	5,103,000	Không áp dụng	101
38	35633	SET 100S - PR 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life C (Dietary Supplement: Bios Life C) 1 Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bột diệp lục Super Chlorophyll Powder (Health Supplement: Super Chlorophyll Powder)	Mỹ, Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung	Bộ 3 sản phẩm	Không áp dụng	5,049,000	Không áp dụng	101

39	35634	SET 200U - PR 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life Slim (Dietary Supplement: Bios Life Slim) 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Bios Life C (Dietary Supplement: Bios Life C) 2 Thực phẩm bổ sung Thức uống Unimate Lemon Ginger Flavored Mate 1 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: LC - Hương Vani (Dietary Supplement: LC-Vanilla Flavor)	Mỹ, Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, Thực phẩm bổ sung	Bộ 5 sản phẩm	Không áp dụng	10,346,400	Không áp dụng	204
VI. SẢN PHẨM KHÁC									
40	34308	Bình chiết điệp lục	Việt Nam	Dụng cụ chứa đựng thực phẩm	10 bình/túi, dung tích: 60 ml/bình Khối lượng tịnh: 100 g ($\pm 0,2g$)/túi	59,400	66,528	74,618	1

Những bộ sản phẩm có đánh dấu * áp dụng Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Chất xơ Lifer (Dietary Supplement: Lifer), mã sản phẩm 35791.

